

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIV KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ nghị quyết

Bãi bỏ toàn bộ 25 nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Bãi bỏ một phần nghị quyết

Bãi bỏ nội dung tại mục IX Nghị quyết số 08/2003/NQ-HĐ ngày 13 tháng 01 năm 2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về các chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá VIII.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 4 năm 2026.
2. Nội dung tại số thứ tự 9 mục V của Phụ lục danh mục các nghị quyết quy phạm pháp luật quyết định áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về áp dụng các nghị quyết quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIV Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các Phòng, CV;
- Lưu: VT, Cthđnd(Ttka).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy

PHỤ LỤC
Danh mục nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ)
và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum bãi bỏ toàn bộ
(Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên Nghị quyết
I. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH: 09 Nghị quyết	
1	Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định định mức kinh phí hỗ trợ việc tổ chức, thực hiện lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
2	Nghị quyết số 36/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định định mức kinh phí hỗ trợ việc tổ chức, thực hiện lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
3	Nghị quyết số 04/2008/NQ-HĐND ngày 17/7/2008 của HĐND tỉnh Kon Tum thông qua Đề án về chế độ phụ cấp, trang phục, công cụ hỗ trợ cho lực lượng bảo vệ dân phố.
4	Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND tỉnh Kon Tum về thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
5	Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 11/07/2024 của HĐND tỉnh Kon Tum sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND tỉnh Kon Tum thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động tín dụng đen trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
6	Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về phương thức và giá bán đối với nhà riêng lẻ có khả năng sinh lợi cao tại vị trí mặt đường, mặt phố thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê theo Nghị định 61/CP.
7	Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.
8	Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
9	Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định thời gian gửi báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán, phân bổ ngân sách địa phương, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương và hệ thống các biểu mẫu liên quan

II. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG: 08 Nghị quyết	
10	Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh Kon Tum về Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
11	Nghị quyết số 31/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh Kon Tum về chủ trương cho thuê rừng và quy định giá cho thuê rừng để quản lý, bảo vệ và phát triển sâm Ngọc Linh dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
12	Nghị quyết số 78/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 31/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương cho thuê rừng và quy định giá thuê rừng để quản lý, bảo vệ và trồng Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
13	Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hằng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
14	Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 19/3/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
15	Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
16	Nghị quyết số 48/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND tỉnh Kon Tum Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nước ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
17	Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc thông qua Quy hoạch Tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
III. LĨNH VỰC XÂY DỰNG: 02 Nghị quyết	
18	Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông giai đoạn 2019 - 2020 và quy định một số nội dung, mức chi đặc thù phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum
19	Nghị quyết số 06/2009/NQ-HĐND ngày 21/4/2009 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc thông qua đề án bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê theo Nghị định 61/CP ngày 05/7/1994 của Chính phủ.
IV. LĨNH VỰC NỘI VỤ: 02 Nghị quyết	
20	Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do dự do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn

	tỉnh Quảng Ngãi.
21	Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 08/11/2024 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025.
V. LĨNH VỰC AN NINH, TRẬT TỰ, QUỐC PHÒNG: 02 Nghị quyết	
22	Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc thông qua Đề án quy định tổ chức lực lượng trực (12/24) thường xuyên bảo vệ trụ sở Ủy ban nhân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025.
23	Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về sửa đổi khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh thông qua Đề án quy định tổ chức lực lượng trực (12/24) thường xuyên bảo vệ trụ sở Ủy ban nhân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025.
VI. LĨNH VỰC THUẾ: 02 Nghị quyết	
24	Nghị quyết số 35/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về quy định tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
25	Nghị quyết số 90/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định địa bàn hạch toán số thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế giá trị gia tăng khấu trừ công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.